

Số: 04a/BC-NTT

Đức An, ngày 10 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO SƠ KẾT GIÁO DỤC TRUNG HỌC **NĂM HỌC 2023-2024**

1. QUY MÔ MẠNG LƯỚI TRƯỜNG LỚP.

1.1. Quy mô phát triển trường, lớp, học sinh, giáo viên.

Số lớp 21: Khối 6 có 6 lớp, khối 7: 5; Khối 8: 5 lớp, Khối 9: 5 lớp. TB 45,7 hs/lớp.

Số học sinh toàn trường: Đầu năm (1/9/2023) có 962 học sinh. Cuối kì 1 (12/01/2023) có 960 hs.

* Giảm 02 học sinh

Số CBGVNV: toàn trường 45 trong đó biên chế 44, hợp đồng 01 (1 BV)
 LĐ 3, TPT 1, VT 1, KT 1, TBTN 1, TV 1, BV 1, GV 44.

1.2. Các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

1.2.1. Đội ngũ GV, cán bộ quản lý giáo dục

Cán bộ quản lý: 03 đủ về số lượng. Đạt trình độ đào tạo (*PHT đang theo học Cao học Quản lý GD, PHT trình độ ĐH*). Đủ các chứng chỉ theo yêu cầu chuẩn của CBQL.

Đội ngũ Giáo viên:

Số lượng: 38 trong đó Biên chế 38. Thiếu so với giao năm 2023 là 2. Thiếu so với nhu cầu thực tế là 5.

Theo cơ cấu môn: 6 GV Toán, 3 GV Lí, 2 GV Hóa, 3 GV Sinh, 2 GV CN, 3 GV TD, 7 GV GV Văn, 2 GV Sử, 2 GV Địa, 1 AN, 1 MT, 4 GV Anh. Thiếu so với giao GD CD 1, AN 1, Thiếu so với nhu cầu thực tế 3.

Trình độ chuyên môn: 01 Thạc sỹ, 41 Đại học.

Chi bộ 20 Đảng viên, cấp ủy 5 đ/c. Chi đoàn có 10 đồng chí.

1.2.2. Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục

Trường có 1 dãy nhà 3 tầng. Cổng trường, tường bao ...đảm bảo an toàn an ninh. Phòng học có 21, phòng bộ môn có 5, Thư viện 1. Sân chơi bãi tập đảm bảo an toàn các hoạt động TDTT và các hoạt động giáo dục của nhà trường..

Phương tiện hiện đại: 20 ti vi (*phòng học, phòng chức năng*). Máy tính bàn 35 Camera 23 chiếc, 100% máy tính, ti vi được kết nối mạng. Tạo điều kiện tốt để thực hiện công tác quản lý, các hoạt động đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới KTĐG học sinh.

Thiết bị đồ dùng dạy học: Mỗi khối có 1 bộ thiết bị đồ dùng. Đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định cho hoạt động dạy học. Tăng cường trong học kì 1

nhà trường đã sửa chữa 1 dãy nhà 2 tầng. Mua mới bàn ghế học sinh, sửa chữa bàn ghế nội thất các phòng làm việc. Lắp đặt sửa chữa hệ thống mạng, máy tính, ti vi đến nay 100% các phương tiện hiện đại hoạt động tốt; tu sửa nhà vệ sinh học sinh; sửa chữa và cải tạo sân khấu. Hiện nay nhà trường đã có kế hoạch mua sắm thiết bị đồ dùng hóa chất cho 9 lớp học theo CTGDPT 2018 với tổng 217 triệu. Số đồ dùng thiết bị này sẽ được đưa vào sử dụng kì 2. Mua thêm sách bổ sung vào thư viện.

Công tác quản lý, sử dụng CSVC, trang thiết bị nhà trường đạt hiệu quả, là điều kiện tốt phục vụ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

*Theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT hiện nay nhà trường còn thiếu 04 phòng (*01 phòng học chức năng, 1 phòng KHTN, 1 phòng KHXH, 01 nhà đa năng*). Thiết bị đồ dùng hóa chất đã hỏng và thiếu nhiều.

3. Kết quả thực hiện PCGD THCS

3.1. Về quản lý, chỉ đạo thực hiện.

Đã tham mưu với UBND thị trấn Đức An ra quyết định kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập GD thị trấn Đức An năm 2023.

Tiến hành chỉ đạo điều tra, hoàn thành đúng tiến độ phổ cập theo đúng nhiệm vụ phân công.

Đầu tư cho các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, phân luồng, tốt nghiệp THCS, vào THPT, học nghề...

3.2. Công tác kiểm tra, công nhận, quản lý phổ cập

*** Kết quả phổ cập giáo dục bậc THCS:**

- Tổng số thanh, thiếu niên từ 15-18 tuổi phải phổ cập: 648; tốt nghiệp THCS (tính đến năm học 2023 - 2024): 623; Tỷ lệ 96.14%

- Tổng số thanh, thiếu niên từ 15-18 tuổi đã tốt nghiệp THCS đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên, GDNN: 599/648; Tỷ lệ 92.44%

- Số thanh, thiếu niên trong độ tuổi 11-18 tuổi bỏ học (cả 3 cấp): 14/1418; Tỷ lệ 0.99% trong đó độ tuổi từ 11-14 tuổi bỏ học: 0/1418, tỷ lệ 0%; độ tuổi từ 15-18 tuổi bỏ học: 14/1418, tỷ lệ 0.99%

- Số thanh, thiếu niên từ 15-18 ngoài nhà trường (cả 3 cấp): 34/648, Tỷ lệ 5.25%

- Số lớp PCGD THCS: 0

- Tổng số trẻ khuyết tật trong độ tuổi từ 11-18 tuổi trên địa bàn: 9, số trẻ khuyết tật 11-18 tuổi được tiếp cận giáo dục: 8; Tỷ lệ: 100%

*** Kết quả: Đạt chuẩn phổ cập trung học cơ sở mức độ 3**

***. Kết quả phổ cập giáo dục bậc Trung học và nghề:**

Tiêu chuẩn 1- Điều kiện:

+ Đã hoàn thành phổ cập giáo dục bậc THCS từ năm 2001 và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS.

+ Trường THCS đạt chuẩn quốc gia, có đủ CSVC phục vụ cho công tác giảng dạy và giáo dục học sinh theo quy định.

Tiêu chuẩn 2 - Huy động:

- Huy động đối tượng từ 15 đến 18 tuổi đã tốt nghiệp THCS (2 hệ) vào 4 loại hình THPT, BTTHPT, THCN, DNgh (%): 623. Đạt tỉ lệ: 96,14%

- Trong đó, Tỉ lệ đối tượng 15-18 tuổi đã tốt nghiệp THCS vào học nghề: 92,44 %.

Tiêu chuẩn 3-Hiệu quả:

- Học sinh tốt nghiệp THPT, bỏ túc THPT năm 2023 là = %.

- Độ tuổi 18-21 có bằng tốt nghiệp THPT, BT.THPT, TCCN hoặc bằng tốt nghiệp đào tạo nghề: . Đạt tỉ lệ % *Cao hơn năm ngoái* %

(Tổng số đối tượng từ 18 đến hết 21 tuổi đã tốt nghiệp 4 loại hình/tổng số đối tượng từ 18 đến hết 21 tuổi phải phổ cập).

- Trong đó, Tỉ lệ đối tượng từ 18 đến hết 21 tuổi đã tốt nghiệp đào tạo nghề /tổng số đối tượng từ 18 đến hết 21 tuổi phải phổ cập: % *Cao hơn năm ngoái* %.

* Kết luận : Tỷ lệ Huy động đạt %; Hiệu quả đạt %; Nghề: %

4.. TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC TRUNG HỌC

4.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

Ngay từ đầu năm nhà trường đã xây dựng và triển khai xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường số 20/KH-NTT ngày 12/9/2023 theo yêu cầu công văn 4612/BDGDĐT-GDTrH và công văn 5512/BGDĐT-GDTrH.

Các tổ chuyên môn, các giáo viên đã xây dựng, triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện của nhà trường. Kế hoạch bài dạy theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học.

4.2. Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học

Nhà trường đã thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo thống nhất giữa kế hoạch thực hiện CTGDPT 2018 và kế hoạch thực hiện CTGDPT 2006. Tích hợp lồng ghép các nội dung dạy học với các hoạt động trải nghiệm khác để tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh đảm bảo mục tiêu về hình thành, phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Trong các kế hoạch tổ chuyên môn. Kế hoạch bài dạy đảm bảo các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương pháp KTĐG trong quá trình dạy học.

- Thực hiện thực hiện nghiêm túc giáo dục Stem theo CV số 2770/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2022 và CV số 2769/SGDĐT-GDTRH ngày 31/8/2022 về ngày hội Stem. Kết quả: tiết dạy, sản phẩm đang hoàn thiện để chọn tham gia ngày hội Stem sản phẩm.

Kết quả thực hiện sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học được các tổ nhóm quan tâm, chất lượng ngày càng được nâng lên. Kết quả tổ chức được chuyên đề cấp trường, tiết học trải nghiệm sáng tạo.

* Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân: Việc Sinh hoạt chuyên môn các môn lớp 6,7,8 theo CTGDPT 2018 chưa được nhiều, chưa đáp ứng được yêu cầu do nhà trường thiếu nhiều GV và số thiết bị đồ dùng dạy học còn khiêm tốn.

4.3. Đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh

Việc thực hiện đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020, Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT thực hiện có hiệu quả về hình thức, phương pháp, kỹ thuật, công cụ kiểm tra, đánh giá; kết hợp đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Việc thực hiện đánh giá kết quả học tập của học sinh theo chuẩn kiến thức kỹ năng, theo ma trận, bảng đặc tả, kiểm tra đánh giá trực tuyến theo thông tư 09/BGDĐT.

Các bài kiểm tra được đánh giá chung đề, cùng thời điểm đảm bảo công bằng, nghiêm túc khách quan đúng quy chế. Việc thực hiện chấm chữa trả bài nghiêm túc, đặc biệt môn Tiếng Anh đã phối hợp với GV người nước ngoài kiểm tra kỹ năng nghe nói cho học sinh.

* Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân: Việc kiểm tra đánh giá học sinh thông qua dự học tập còn khó khăn.

4.4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh

Kết quả thực hiện tốt công tác hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau THCS

4.5. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, đảm bảo an toàn trường học.

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện dưới nhiều hình thức: dạy học tích hợp, lồng ghép trong các môn học. Thông qua các chủ đề dạy học giáo viên đã tích cực đưa nội dung giáo dục đạo đức, lối sống và kỹ năng sống cho học sinh phù hợp với bài học và mang lại hiệu quả nhất định.

Nhà trường tăng cường giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học cũng như công tác tư vấn tâm lý học đường cho học sinh.

Giáo dục thể chất, thể dục thể thao trong nhà trường thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch. Đảm bảo an toàn trong quá trình tổ chức học tập, giảng dạy.

* Tồn tại: Một số giáo viên còn hạn chế về năng lực tổ chức các hoạt động tập thể ngoài trời cho học sinh. Sân chơi tập chưa phong phú về trang thiết bị cũng như hẹp về diện tích bãi tập.

4.6. Kết quả xếp loại 2 mặt giáo dục

Chất lượng giáo dục đã có sự cải thiện so với năm học 2022-2023. Cụ thể:

+ Theo thông tư 58:

TSHS	Hành kiểm						Học lực									
	Tốt		Khá		TB		Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
231	210	90,9	20	8,7	01	0,4	38	16,5	119	51,5	67	29	7	3	0	0

+ Theo thông tư 22:

TSHS	Hành kiểm						Học lực							
	Tốt		Khá		Đạt		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
723	677	93,7	46	9,3	0	0	105	14,5	298	41,2	289	39,9	31	4,3

4.7. Kết quả các kỳ thi

Việc triển khai và tham gia các kỳ thi nhà trường tổ chức thực hiện nghiêm túc. Kết quả:

- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 20/11: thi nhảy Chachacha, vẽ tranh theo chủ đề.....thu hút nhiều học sinh tham gia.

- Kỳ thi KHKT cấp huyện: Có 01 dự án dự thi, kết quả giải nhì, giải khuyến khích.

- Kỳ thi chọn HSG cấp trường: có 67 em đạt giải. Tham gia thi hSG cấp huyện có 67 học sinh.

- Kỳ thi IOE có học sinh tham gia thi vòng cấp huyện do các cô giáo ôn luyện.

- HKPD cấp huyện lần thứ X đạt thành tích cao.

* Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân: Kết quả thi KHKT chưa cao.

4.8. Việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Việc thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6, 7 được nhà trường quan tâm, ưu tiên bố trí giáo viên, cơ sở vật chất để thực hiện chương trình. Nhà trường chỉ đạo cho các tổ chuyên môn, Giáo viên triển khai thực hiện theo chương trình và xây dựng kế hoạch phân công nhiệm vụ lựa chọn sách giáo khoa cho lớp 8 tới. Nhà trường đã khắc phục khó khăn để triển khai, thực hiện chương trình, môn học KHTN, Lịch sử-Địa lý. Việc xây dựng chương trình đảm bảo thống nhất giữa chương trình nhà trường, kế hoạch tổ/nhóm chuyên môn và kế hoạch của giáo viên trong đó tăng quyền chủ động cho giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với đối tượng học sinh, tạo điều kiện để giáo viên áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học mới.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch chọn sách giáo khoa lớp 8. 100% CBGV tham gia bồi dưỡng các Modun. Các đồng chí Giáo viên tham gia học môn

KHTN, Lịch sử và địa lý do SGD tổ chức. Tham gia tập huấn đầy đủ các nội dung liên quan đến CTGDPT 2018.

Trong kì 1 vừa qua nhà trường đã sửa chữa CSVC, mua mới trang thiết bị, dùng dạy học phục vụ dạy và học.

* Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân: Việc triển khai, thực hiện mô học KHTN của lớp 6,7, Lịch sử-Địa lý, hoạt động trải nghiệm còn gặp khó khăn do chưa đủ đội ngũ đáp ứng theo mục tiêu.

5. ĐÁNH GIÁ CHUNG

5.1.Kết quả đạt được.

Các kế hoạch giáo dục của tổ chức, cá nhân được thực hiện nghiêm túc có ý nghĩa quan trọng, thúc đẩy nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá có nhiều chuyển biến.

Đội ngũ CBGV được nâng cao về chất lượng. Học sinh chăm ngoan, tích cực học tập rèn luyện và tham gia các hoạt động giáo dục. Kết quả đạt chỉ tiêu đầu năm học đề ra.

5.2.Hạn chế cần khắc phục.

Việc bồi dưỡng giáo viên thực hiện theo CTGDPT 2018 theo mô đun còn 1 số giáo viên chưa tích cực, còn phải nhắc nhở.

Chưa đủ cơ cấu giáo viên nên việc bố trí, phân công giáo viên dạy, xếp thời khóa biểu đôi lúc còn chưa kịp thời.

5.3.Đề xuất, kiến nghị.

Với Sở giáo dục: Nên tổ chức học bồi dưỡng GV theo CTGDPT 2018 vào dịp hè để không ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ của GV trong năm học.

Với UBND Huyện: Tổ chức thi tuyển dụng viên chức GV kịp thời đáp ứng nhu cầu nhân lực cho nhà trường trong thời gian tới.

Nơi nhận:

- PGD Đắk song:(để báo cáo);
- HĐGD trường
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Cần Thị Thành